

Số: /PGDDĐT-THCS
V/v hoàn thành chương trình và khảo sát chất
lượng học kỳ II năm học 2018-2019

Thanh Liêm, ngày tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Các trường THCS trong huyện

Thực hiện Công văn 378/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/3/2019 V/v hoàn thành chương trình và khảo sát chất lượng học kỳ II năm học 2018-2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam;

Phòng GD&ĐT huyện hướng dẫn các trường thực hiện như sau:

I. Hoàn thành chương trình giáo dục Trung học cơ sở

- Phòng GDĐT yêu cầu các trường trung học cơ sở hoàn thành kế hoạch dạy học theo sự chỉ đạo của Bộ, Sở; thực hiện dạy đúng, đủ số tiết theo phân phối chương trình; không được cắt xén chương trình, dạy đủ các bài thực hành thí nghiệm theo quy định. Đối với các trường THCS dạy theo mô hình trường học mới dạy đúng tiến độ theo kế hoạch của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục trung học cơ sở về dạy học và kiểm tra, đánh giá; tuân thủ việc xây dựng ma trận đề kiểm tra một tiết và kiểm tra cuối học kỳ, đảm bảo kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan (không được áp dụng hoàn toàn hình thức trắc nghiệm khách quan đối với các bài kiểm tra một tiết và kiểm tra học kỳ II).

- Tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm học theo đúng Quy chế ban hành kèm theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và hướng dẫn tại Công văn số 8382/BGDĐT-GDTrH ngày 14/12/2011 của Bộ GDĐT. Riêng đối với các trường THCS có lớp dạy theo mô hình trường học mới đánh giá, xếp loại học sinh theo Công văn 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 của Bộ GDĐT và công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017.

II. Khảo sát, kiểm tra chất lượng học kỳ II năm học 2018-2019

1. Môn khảo sát

a) Đề do Sở GDĐT ra

- Lớp 9 (Không thực hiện MHTHM): Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Hóa học.

- Lớp 6 (Không thực hiện MHTHM): Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử.

Lớp 6,9 học theo mô hình trường học mới: khảo sát 4 môn trong đó 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh theo đề chung với tất cả các trường THCS trong toàn tỉnh; môn thứ tư do Phòng GD&ĐT quyết định.

b) Đề do Phòng GDĐT ra

- Lớp 6 (MHTHM): Môn thứ 4 thi KHXH

- Lớp 9 (MHTHM): Môn thứ 4 thi KHTN

- Lớp 7:

+ Không thực hiện MHTHM Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và Vật lý.

+ Thực hiện MHTHM: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và KHTN

- Lớp 8:

+ Không thực hiện MHTHM Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và Địa lý.

+ Thực hiện MHTHM: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và KHXH

c) Đề do trường ra

Trên cơ sở kế hoạch khảo sát của Sở GDĐT và Phòng ; Phòng GDĐT giao cho nhà trường tự tổ chức kiểm tra các môn còn lại theo quy định.

III. Nội dung, hình thức, thời gian khảo sát

1) Nội dung khảo sát

- Chương trình học kỳ II tính đến thời điểm khảo sát theo chương trình hiện hành.

2) Hình thức khảo sát

- Môn Ngữ văn: Tự luận.

- Các môn còn lại: Tự luận kết hợp với trắc nghiệm. Cơ cấu điểm số các môn tự luận kết hợp trắc nghiệm: Phần trắc nghiệm 12 câu(3,0 điểm, mỗi câu 0.25 điểm); phần tự luận (7,0 điểm); bộ đề thi mỗi môn gồm 04 mã đề.

- Riêng môn Tiếng Anh: tự luận kết hợp với trắc nghiệm theo đặc thù bộ môn; kiểm tra các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; học sinh làm bài trực tiếp vào tờ đề thi đối với các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ (60 phút – theo lịch chung của Sở).

3) Thời gian làm bài: Ngữ văn, Toán, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội: 90 phút; Tiếng Anh: 60 phút; các môn còn lại: 45 phút.

III. Lịch khảo sát: Đối với các môn do Sở và Phòng ra đề:

| Ngày | Buổi | Môn | Thời lượng | Giờ mở bì đề | Giờ phát đề cho HS | Tính giờ làm bài |
|-----------------------|---------|-------------------------|--------------------|--------------|--------------------|------------------|
| Thứ Hai 06/5/2019 | Sáng | Ngữ văn 6; 7 | 90 phút | 7h00p | 7h10p | 7h15p |
| | | Lịch Sử 6; Vật lý 7 | 45 phút | | | |
| | | KHXH 6 KHTN 7 | 90 phút 90 phút | 9h00p | 9h10p | 9h15p |
| | Chiều | Ngữ văn 8; 9 | 90 phút | 13h15p | 13g25p | 13h30p |
| | | Hóa Học 9 | 45 phút | 15h15p | 15h25p | 15h30p |
| | | Địa lí 8 | | | | |
| KHXH 8, KHTN 9 | 90 phút | | | | | |
| Thứ Ba 07/5/2018 | Sáng | Toán 6; 7 | 90 phút | 7h00p | 7h10p | 7h15p |
| | | Tiếng Anh 6; 7 | 60 phút | 9h00p | 9h10p | 9h15p |
| | Chiều | Toán 8; 9 | 90 phút | 13g15p | 13h25p | 13h30p |
| | | Tiếng Anh 8; 9 | 60 phút | 15h15p | 15h25p | 15h30p |

IV. Một số yêu cầu

- Các trường xếp thứ tự học sinh theo A, B, C ... theo phòng; xếp phòng kiểm tra theo khối, mỗi phòng không quá 24 em, phòng cuối cùng không quá 28 em.
- Nhận đề khảo sát tại tầng 3 Phòng GDĐT: 8h30 ngày 05/5/2019 (Hiệu trưởng đi nhận đề).

- 7h30 ngày 8/5/2019: Học biểu điểm; Đổi chéo bài tại THCS Thanh Hà;

- 15h00 ngày 10/5/2019: Trả bài và kết quả chấm tại THCS Thanh Hà;

- Lệ phí đề khảo sát các môn thực hiện theo công văn số 1291/UBND-VX ngày 22/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Các trường báo cáo kết quả khảo sát chất lượng các môn Sở, Phòng ra đề (theo mẫu đính kèm) về Phòng Giáo và Đào tạo chậm nhất ngày 12/5/2019 (ông Đỗ Khắc Cường nhận qua email) và chậm nhất 09:00 ngày 13/5/2019 (Ông Đỗ Khắc Cường nhận bằng văn bản có dấu)

***Lưu ý:** Lập bảng báo cáo kết quả khảo sát chất lượng đúng như fil mẫu đính kèm trên excel; Các nhà trường không tự ý thay đổi dữ liệu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về dữ liệu đã báo cáo.

Phòng GDĐT yêu cầu các nhà trường triển khai thực hiện nội dung trên, trong quá trình triển khai nếu có vấn đề cần trao đổi liên hệ lãnh đạo phụ trách, chuyên viên tổ THCS để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(đã ký)

Trần Thị Phương

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THCS**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT CHẤT
LƯỢNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018-2019**

| Khối | Môn | Số HS | Điểm dưới TB | | | | | Điểm trên TB | | | | | | |
|------|-----------|-------|---------------|-----|--------------------------|-----|----------|--------------------------|------|--------------------------|----|-----------------------|--|----------|
| | | | Dưới ≤ 1 | | 1,25 \rightarrow < 5 | | Tổng TL% | Từ 5 \rightarrow < 7 | | Từ 7 \rightarrow < 9 | | Từ 9 \rightarrow 10 | | Tổng TL% |
| | | | SL | TL% | SL | TL% | | SL | TL % | SL | TL | | | |
| 6 | Ngữ văn | | | | | | | | | | | | | |
| | Toán | | | | | | | | | | | | | |
| | Tiếng Anh | | | | | | | | | | | | | |
| | Lịch Sử | | | | | | | | | | | | | |
| | KHXH | | | | | | | | | | | | | |
| 7 | Ngữ văn | | | | | | | | | | | | | |
| | Toán | | | | | | | | | | | | | |
| | Tiếng Anh | | | | | | | | | | | | | |
| | Vật lý | | | | | | | | | | | | | |
| | KHTN | | | | | | | | | | | | | |
| 8 | Ngữ văn | | | | | | | | | | | | | |
| | Toán | | | | | | | | | | | | | |
| | Tiếng Anh | | | | | | | | | | | | | |
| | Địa Lý | | | | | | | | | | | | | |
| | KHXH | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | Ngữ văn | | | | | | | | | | | | | |
| | Toán | | | | | | | | | | | | | |
| | Tiếng Anh | | | | | | | | | | | | | |
| | Hóa Học | | | | | | | | | | | | | |
| | KHTN | | | | | | | | | | | | | |

Ngàytháng 05 năm 2019

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

